TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13 /2023/HS-ST
Ngày: 13/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH HƯNG YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Minh N**

*Các Hội thẩm nhân dân:***1.Ông Lương Đình H**

2. Bà Đào Thị Thanh T

-Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thu P** - Thư ký Toà án nhân dân huyện T.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:*Ông Trần Văn M k**iểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1985; tại: Xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Tiến Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H và ba con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/12/2022 đến ngày 11/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Bà Vũ Thị T**, sinh năm 1957 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: **Anh Đoàn Trung D**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

(Có mặt tại phiên tòa)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***Anh Vũ Sỹ C**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên

(Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

Anh Trần Duy H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên là lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn Công Thành và được công ty giao cho quản lý, sử dụng xe ô tô tải ben, biển số 89C-072.70. Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 05/12/2022, N đi đến đến bãi xe của công ty Công Thành ở xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên lấy xe ô tô, biển số 89C-072.70 để đi chở vật liệu xây dựng cho công ty. N điều khiển xe từ bãi xe của công ty Công Thành đi ra đường 376 rồi tiếp tục điều khiển xe theo đường 376 đến bãi cát của anh Trần Duy H, sinh năm 1977, ở thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên để chở cát đi san lấp công trình. Khi đi đến khu vực km35+100 đường 376, thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên, N điều khiển xe đi trên làn đường dành cho xe thô sơ, sát lề đường bên phải theo chiều đi của mình, không chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau xe đạp do bà Vũ Thị T, sinh năm 1957, hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên đang điều khiển đi phía trước cùng chiều trên làn đường dành cho xe thô sơ, sát lề đường bên phải. Lúc này, N nghe thấy tiếng "kịch kịch" ở phía đầu xe bên phải thì biết đã xảy ra tai nạn giao thông nên dừng xe xuống kiểm tra xem như thế nào. Sau khi xuống xe, N thấy bà T đang nằm sát lề đường bên phải, không cử động gì và xe đạp của bà T đổ dưới nền đường, bánh xe bị cong vênh thì N nghĩ bà T đã chết do tai nạn giao thông. Thấy vậy, N lên xe ô tô, biển số 89C-072.70 rồi tiếp tục điều khiển xe đến bãi cát của anh H ở xã T, huyện T để lấy cát đi san lấp C trình. Hậu quả của vụ tai nạn: Bà T chết tại chỗ, xe đạp và xe ô tô bị hư hỏng. Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường đã bị xáo trộn do các phương tiện tham gia giao thông di chuyển. Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn là km 35+100 đường 376, thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên được trải nhựa áp phan bằng phẳng, được chia làm hai chiều đường, chiều bên phải theo hướng thị trấn V đi xã H rộng 5,3m, chiều đường bên trái theo hướng thị trấn V đi xã H rộng 5m; Chiều đường bên phải theo hướng thị trấn V đi xã H được chia thành 02 làn đường, gồm: Làn đường dành cho xe thô sơ rộng 1,8m và chiều đường dành cho xe cơ giới rộng 3,5m, hai làn

đường được ngăn cách bằng vạch kẻ đường nét liền màu trắng; Điểm mốc được xác định là Cột mốc H1/35 nằm bên phải theo chiều từ thị trấn V đi xã H; Chiều đường làm chuẩn được xác định là chiều đường bên phải theo hướng từ thị trấn V đi xã H. Tại hiện trường để lại 11 dấu vết, được đánh số từ 1 đến 11, tất cả đều nằm trên phần đường bên phải theo chiều từ thị trấn V đi xã H.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện giao thông liên quan: Xe ô tô biển số 89C-072.70. Mặt trước chắn đà bên phải người điều khiển bị biến dạng chiều từ trước về sau và đẩy cong so với chắn đà ban đầu 17cm. Trên mặt chắn đà có vết trượt xước đê lộ sơn màu vàng, bám dính chất màu đen, kích thước (15x20)cm có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất cách mặt đất 57cm, cách mép phải biển số xe 43cm (ký hiệu 1). Mặt ngoài chắn đà bên phải người điều khiển có vết mài trượt làm mất lớp sơn bên ngoài, để lộ kim loại bên trong, kích thước (3,5x2,5)cm không rõ chiều hướng, điểm thấp nhất cách mặt đất 67,5cm, sát cạnh vết ký hiệu 1, cách mép ngoài biển số xe 48cm (ký hiệu 2). Tại mặt ngoài chắn đà bên phải người điều khiển có vết mài trượt làm mất lớp sơn bên ngoài, để lộ kim loại, kích thước (6,5x5)cm không rõ chiều hướng, điểm thấp nhất cách mặt đất 78cm, cách vết 2 là 7,5cm, cách mép ngoài biển số xe 57cm (ký hiệu 3). Đèn gầm ba đờ sốc bên phải người điều khiển bị vỡ bật rời hai lớp nhựa ra khỏi vị trí ban đầu để lộ phần điện tử bên trong, kích thước (15x9)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,06m. Đầu vít hai bên đè còn 02 miếng nhựa trắng, cùng có kích thước (4x1)cm (ký hiệu 4).Mặt ngoài bên phải lazang bánh thứ 2 bên phải người điều khiển cách chữ "A" của dòng chữ "CR913A" là 19cm có bám dính chất màu nâu đỏ, kích thước (8x2,5)cm (ký hiệu 5). Mặt trước chắn bùn sau bánh xe thứ 2 từ trước về sau (chắn bùn bên phải người điều khiển) có bám dính chất màu nêu đỏ, kích thước (0,5x0,5)cm, tâm vết cách mặt đất 83cm (ký hiệu 6).Tại mặt sau chắn bùn bánh thứ nhất bên trái người điều khiển có rải rác chất màu nâu đỏ, trắng, kích thước (36x12)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 62cm (ký hiệu 7). Mặt sau ốp cao su bên trái thùng xe bám dính chất màu nâu đỏ rải rác, kích thước (12x10)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,08m (ký hiệu 8). Mặt dưới nhíp bánh thứ 2 bên phải rải rác bám dính chất màu nâu đỏ, kích thước (30x12)cm (ký hiệu 9).

Xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa, màu hồng: Giỏ xe bị bẹp, cong vênh, biến dạng có chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Bánh trước và vành xe bị đẩy cong, biến dạng, gãy đũa, chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Trục hai bên bị đẩy cong biến dạng, có chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Mặt ngoài tay cầm bên trái người điều khiển bị trượt xước mài mòn nhựa, kích thước (7x1,5)cm, có chiều từ

dưới lên trên, cách mặt đất 90cm. Mặt ngoài tay phanh bên trái người điều khiển có vết trượt xước mài mòn nhựa, kích thước (12x1)cm, có chiều từ dưới lên trên, cách mặt đất 83cm.Yên xe, đệm ngồi phía sau người điều khiển có rải rác chất màu nâu đỏ, kích thước (50x20)cm.Mặt ngoài đầu núm bàn đạp bên trái người điều khiển có vết trượt xước, kích thước (2,5x0,7)cm. Gác ba ga bị đẩy khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước, mặt ngoài phía sau gác ba ga có vết trượt xước, trên vết bám dính chất màu xanh, vàng, kích thước (12x0,5)cm có chiều từ trước về sau, cách mặt đất 67cm. Mặt ngoài đệm gác ba ga (đệm ngồi phía sau) có vết mài trượt, rách vỏ bên ngoài để lộ ghim bên trong và bị đẩy cong vào trong. Chắn bùn sau xe bị bật rời khỏi vị trí ban đầu.

Kết quả khám nghiệm tử thi Vũ Thị T:Tử thi mặc áo mưa vải nilon màu xanh đen dài tay có mũ, áo bám dính chất bẩn, chất màu nâu đỏ, tổ chức não. Mặt sau áo sát gấu áo cạnh đường chỉ thân áo bên trái 26cm có vết rách vải kích thước (8x2)cm. Mặc quần vải dài màu nâu, quần bám dính chất bẩn. Mặt trước ống quần bên trái cách cạp quần 14cm sát đường chỉ ngoài có đám mài sơ vải xen lẫn đám chất bẩn kích thước (66x17)cm. Mặt sau ống quần bên trái cách gấu ống quần 19cm sát đường chỉ trong có đám mài sơ rách vải xen lẫn đám chất bẩn kích thước (22x16)cm. Hai bàn tay đi găng tay vải màu trắng.Vùng đầu, mặt, cổ: Toàn bộ vùng đầu mặt có đám rách toác da, sây sát da làm biến dạng vùng mặt, vỡ nát vùng xương đầu kích thước (50x20)cm. Mắt phải nhãn cầu bật ra khỏi hốc mắt, mắt trái nhãn cầu nằm trong hốc mắt tụ máu, ống tai ngoài hai bên chảy máu, hai lỗ mũi chảy máu, khoang miệng chảy máu. Vùng má, mặt bên cổ phải sát đường giữa cách bờ trên xương đòn phải 6cm có đám sây sát mài trợ da kích thước (13x12)cm. Vùng ngực bụng: Vùng ngực bên trái cách đường giữa 7cm cách hõm nách trái 14cm có vết sưng nề kích thước (15x12)cm, kiểm tra thấy gẫy cung trước các xương sườn số 8, 9, 10 bên trái. Trọc dò khoang ngực hai bên bằng xilanh thấy chảy nhiều máu.Hai tay, đoạn 2/3 dưới cánh tay phải có diện sưng nề bấm tím kích thước (25x17)cm, kiểm tra thấy gãy phức tạp xương cánh tay phải thành nhiều đoạn. Mặt ngoài cổ tay, mu bàn tay, liên đót ngón số 5 bàn tay phải có đám sây sát da kích thước (12x3)cm Mặt ngoài cổ tay, mu bàn tay, liên đốt bàn ngón số 2, 3 bàn tay trái có đám sây sát da kích thước (3,1,5)cm. Vùng lưng không phát hiện tổn thương, kiểm tra khung chậu hai bên vững.Hậu môn không bài tiết phân, bộ phận sinh dục ngoài không tổn thương. Mổ vết thương vùng đầu thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ nát làm nhiều mảnh nhỏ kích thước (30x15)cm, tổ chức não bật ra khỏi ngoài. Kiểm tra thấy gẫy xương gò má bên

phải, gẫy xương chính mũi, gãy xương hàm trên xương hàm dưới bên phải tại vị trí khớp hàm trên và hàm dưới làm đầu mặt biến dạng bẹp từ phải sang trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 201/KL-KTHS (GĐPY) ngày 06/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết: Bà Vũ Thị T, sinh năm: 1957 ở thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên, khám nghiệm ngày 05/12/2022 tại đường 376 thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện T chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương; Thể loại chết: Không tự nhiên.

Tại Bản kết luận giám định số 263/KL-KTHS ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Dấu vết 6 đường trượt xước chạy song song với nhau, mất lớp sơn màu xanh lam, màu vàng bên trong, để lộ lớp kim loại ở mặt ngoài ba đờ sốc bên phải xe ô tô nhãn hiệu DongFeng, màu xanh lá, biển số: 89C-072.70; Các đường trượt xước từ phải sang trái lần lượt cách nhau 11mm, 22mm, 12mm, 26mm, 11,5mm, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết 06 đầu đinh ghim bám dính chất màu xanh lam, màu vàng lộ ra ở viền phía sau, trên bề mặt lớp nhựa nằm giữa lớp đệm xốp bọc da màu hồng với lớp nhựa màu đen của đệm lót baga xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa gửi giám định, các đầu đinh ghim từ trái qua phải lần lượt cách nhau: 11,5mm, 22mm, 12mm, 26mm, 11,5mm; Các đầu đinh ghim đều có chiều hướng nghiêng về phía trước. Cơ chế hình thành dấu vết: Dấu vết 6 đường trượt xước chạy song song với nhau, mất lớp sơn màu xanh lam, màu vàng bên trong, để lộ lớp kim loại ở mặt ngoài ba đờ sốc bên phải xe ô tô nhãn hiệu DongFeng, màu xanh lá, biển số: 89C-072.70; chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, hình thành do vật có đầu sắc nhọn gây ra (06 đầu đinh ghim lộ ra ở viền phía sau, trên bề mặt lớp nhựa nằm giữa lớp đệm xốp bọc da màu hồng với lớp nhựa màu đen của đệm lót baga xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa).

Tại Bản kết luận giám định số 8416/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Mẫu nghi máu, tổ chức tế bào trên 03 que tăm bông ký hiệu M4 gửi giám định là máu, tổ chức tế bào của một người nữ giới có kiểu gen (ADN) trùng với kiểu gen phân tích được từ mẫu máu ghi thu của tử thi Vũ Thị T.

Tại Bản kết luận giám định số 8404/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an kết luận: Chất màu xanh của mảnh vụn bám dính tại mặt ngoài sau gác ba ga của xe đạp (ký hiệu M3) gửi giám định cùng loại với lớp sơn màu xanh của các mảnh sơn thu tại mặt ngoài phía trước, bên phải phần đầu xe ô tô BKS: 89C- 072.70 (ký hiệu M6) gửi làm mẫu so sánh; Chất màu vàng của mảnh vụn

bám dính tại mặt ngoài sau gác ba ga của xe đạp (ký hiệu M3) gửi giám định cùng loại với lớp sơn màu vàng của các mảnh sơn thu tại mặt ngoài phía trước, bên phải phần đầu xe ô tô BKS: 89C- 072.70 (ký hiệu M6) gửi làm mẫu so sánh.

Tại Bản kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: 04 mảnh nhựa vỡ, trong suốt, không màu gửi giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 trùng khớp với 02 mảnh nhựa trong suốt, không màu còn lại trên cụm đèn tự chế dưới ba đờ sốc phía trước bên phải đầu xe ô tô (bị vỡ phần nhựa ngoài), niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu M5.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị phần hư hỏng của chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 89C- 072.70 là 550.000đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị phần hư hỏng của chiếc xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa, màu hồng là 280.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số T 180.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ, quản lý: 01 xe ô tô, biển số 89C-072.70; 01 xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa, màu hồng; 01 mẫu vật hoàn lại sau giám định số 264/KL-KTHS bên trong có 04 mảnh nhựa vỡ trong suốt, không màu và 01 cụm đèn nhựa vỡ màu đen (bị vỡ phần nhựa ngoài). Quá trình điều tra xác định 04 mảnh nhựa vỡ trong suốt, 01 cụm đèn nhựa vỡ màu đen và chiếc xe ô tô, biển số 89C-072.70 là tài sản của anh Vũ Sĩ C, sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú: thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên; Chiếc xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa, màu hồng là tài sản của anh Đoàn Trung D, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 180.000.000 đồng, đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và cam kết không có khiếu kiện gì về dân sự.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-TL ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình đã gây ra nên đã cùng gia đình khắc phục hậu quả bồi thường tổn thất cho gia đình bị hại tổng số tiền 180.000.000đồng.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn dẫn đến mẹ tôi chết, bị cáo và bố mẹ, vợ, chú bị cáo nhiều lần đến thăm hỏi, động viên và xin lỗi gia đình, tôi thấy bị cáo ăn năn hối cải nên đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa hôm nay, tôi xin HĐXX miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ nên không đề N gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Tôi đại diện Công ty TNHH Công Thành có ký hợp đồng lao động với anh N lái xe trở vật liệu cho công ty, công ty giao cho anh N một xe ôtô BKS 89C-072.70, trọng tải 15 tấn, phù hợp với giấy phép lái xe của anh N. Khoảng hơn 05 giờ, ngày 05/12/2022 công ty giao xe cho anh N trở cát san lấp công trình thì bị tai nạn tại Thôn H, xã H, huyện T dẫn đến bà T chết, công ty cùng gia đình anh N đến thăm hỏi động viên gia đình bị hại, nay sự việc này không ai mong muốn. Nên công ty không có đề nghị gì với anh N về việc hỏng xe và đề nghị HĐXX cho anh N mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2 điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo .

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T xác định bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ" và đề N Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề N HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 05/12/2022; Kết luận giám định pháp y số 201/KL-KTHS(GĐPY) ngày 06/12/2022 và các kết luận giám định: Số 263/KLGĐ ngày 21/12/2022; số 8416/KL-KTHS ngày 14/12/2022; số 8404/KL-KTHS ngày 14/12/2022; số 264/KL-KTHS ngày 21/12/2022; Lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện T có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, tại km35+100 đường 376, thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô, biển số: 89C- 072.70 hướng thị trấn V, huyện T đi xã H, huyện T, do không chú ý quan sát, không đi đúng làn đường quy định đã va chạm với xe đạp do bà Vũ Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả bà T chết tại chỗ, xe đạp bị hư hỏng, giá trị thiệt lại là 280.000 đồng. Sau khi gây ra tai nạn, dù không có trở ngại khách quan nào nhưng bị cáo N vẫn tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường và không trình báo sự việc với cơ quan có thẩm quyền.

Hành vi điều khiển xe không chú ý quan sát, không đi đúng làn đường quy định gây tai nạn giao thông của bị cáo Nguyễn Văn N đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nên bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ

luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã va chạm với xe đạp do bà Vũ Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả bà T chết, xe đạp và xe ô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, mặc dù không có trở ngại khách quan nào nhưng bị cáo không dừng xe để cứu giúp người bị nạn mà vẫn tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể tội phạm là quyền được bảo vệ về sức khỏe, tính mạng, tài sản của con người, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng đã làm tổn hại về con người, vật chất và tinh thần cho gia đình bị hại. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học và được hưởng trợ cấp hàng tháng của Nhà nước, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đại diện gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, nên Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5].Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì . Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và đại diện gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: 04 mảnh nhựa vỡ trong suốt, 01 cụm đèn nhựa vỡ màu đen và chiếc xe ô tô, biển số 89C-072.70 là tài sản của anh Vũ Sĩ C. Ngày 23/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Vũ Sĩ C. 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Xuanhoa, màu hồng là tài sản của anh Đoàn Trung D. Ngày 23/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Đoàn Trung D. Việc xử lý các vật chứng trên của Cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; N quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Đã xử lý trong quá trình điều tra, nên không xem xét giải quyết

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã bồi thường xong, Đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm, nên không giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THADS huyện T;*
- *CA huyện T;*
- *Phòng KTNV Tòa án tỉnh;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh N